

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ hồ sơ Hòa giải, đối thoại tại Tòa án thụ lý số 173/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, thỏa Tận nuôi con khi ly hôn*” gồm các bên tham gia hòa giải:

- *Người yêu cầu*: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1996

Nơi ĐKKHTT: khu Thống Nhất 2, phường T1, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người yêu cầu*: Anh **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 1992

Nơi ĐKKHTT: khu Thống Nhất 2, phường T1, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 9, 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 26 tháng 11 năm 2021 cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án để ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

XÉT THẤY:

Các bên tham gia hòa giải yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 26 tháng 11 năm 2021;

Nội dung thỏa Tận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên tham gia hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Tr có 02 (hai) con chung là Nguyễn Thị Quế Ch, sinh ngày 02/4/2015 và Nguyễn Văn P, sinh ngày 05/7/2017. Khi ly hôn, giao cả 02 (hai) con chung cho anh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị T không phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Anh Tr cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Về Ch phí hòa giải tại Tòa án: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu Ch phí hòa giải tại Tòa án.

3. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx Q;
- Ch cục THADS Tx Q;
- UBND p. T1, Tx Q;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tâm